

Cố Bi, ngày 30 tháng 6 năm 2025

**CÔNG KHAI
SỐ LIỆU VÀ THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN
QUÝ II NĂM 2025**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Căn cứ Thông tư số 90/2018 TT – BTC ngày 28/9/2018 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017 /TT – BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức ngân sách được Nhà nước hỗ trợ.

Căn cứ tình hình thực hiện dự toán quý II năm 2025 trường Tiểu học Trung Thành thực hiện công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách quý II năm 2025;

Cụ thể như sau (Số liệu chi tiết theo biểu 03 kèm theo)”

I/ Tổng số thu, chi từ hoạt động sự nghiệp:

A. Thu từ hoạt động sự nghiệp.

1. Thu chăm sóc bán trú: Dự toán năm 2025: 1.360.000.000 đ; thực hiện quý II: 306.400.000 đồng; Đạt **22,53%** so với dự toán; Đạt 122% so với cùng kỳ năm ngoái;

2. Thu trang thiết bị phục vụ bán trú: Dự toán năm 2025: 76.000.000đ; thực hiện quý II: 0 đồng; Đạt **0%** so với dự toán; Đạt 0% so với cùng kỳ năm ngoái;

3. Thu bồi dưỡng kiến thức văn hóa: Dự toán năm 2025: 900.000.000 đồng; thực hiện quý II: 0 đồng; Đạt **0%** so với dự toán;

4. Thu kỹ năng sống: Dự toán năm 2025: 243.000.000 đ; thực hiện quý II: 0 đồng; Đạt **0%** so với dự toán;

5. Thu Stem: Dự toán năm 2025: 186.600.000 đ; thực hiện quý II: 0 đồng; Đạt **0%** so với dự toán;

6. Thu trông giữ cuối giờ: Dự toán năm 2025: 768.000.000 đồng; thực hiện quý II: 239.360.000 đồng; Đạt **31,17%** so với dự toán;



B. Chi từ hoạt động sự nghiệp.

1. Chi chăm sóc bán trú: Dự toán năm 2025: 1.360.000.000 đồng; thực hiện quý II: 306.306.450 đồng; Đạt 22,52% so với dự toán; Đạt 122% so với cùng kỳ năm ngoái;

2. Chi trang thiết bị phục vụ bán trú: Dự toán năm 2025: 76.000.000 đồng; thực hiện quý II: 22.850.414 đồng; Đạt **29,71%** so với dự toán;

3. Chi bồi dưỡng kiến thức văn hóa: Dự toán năm 2025: 900.000.000 đồng; thực hiện quý II: 0 đồng; Đạt **0%** so với dự toán;;

4. Chi trông giữ cuối giờ: Dự toán năm 2025: 768.000.000 đồng; thực hiện quý II: 238.329.000 đồng; Đạt **31,03%** so với dự toán;

5. Chi kỹ năng sống: Dự toán năm 2025: 243.000.000 đồng; thực hiện quý II: 10.983.600 đồng; Đạt **4,52%** so với dự toán;

6. Chi Stem: Dự toán năm 2025: 186.600.000 đồng; thực hiện quý II: 13.615.550 đồng; Đạt **7,30%** so với dự toán;

II. Chi NSNN

1. Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ:

Dự toán được giao trong năm: 4.989.000.000 đồng; thực hiện quý II/2025 là 1.910.384.519 đồng đạt 28,76%; Đạt 133,16% so với cùng kỳ năm ngoái;

* Trong đó

Chi thanh toán cá nhân: 1.464.400.441 đồng đạt 36,75% so với dự toán; Đạt 132% so với cùng kỳ năm ngoái;

Thanh toán dịch vụ công cộng: 96.317.116 đồng đạt 45,22% so với dự toán; Đạt 193% so với cùng kỳ năm ngoái;

Vật tư văn phòng: 0 đồng đạt 0% so với dự toán; Đạt 0% so với cùng kỳ năm ngoái;

Thông tin liên lạc: 13.549.122 đồng đạt 47,66% so với dự toán; Đạt 250% so với cùng kỳ năm ngoái;

Hội nghị: 0 đồng đạt 0% so với dự toán; Đạt 0% so với cùng kỳ năm ngoái;

Thanh toán công tác phí: 3.200.000 đồng đạt 27,35% so với dự toán; Đạt 67% so với cùng kỳ năm ngoái;

Chi phí thuê mướn: 186.340.040 đồng đạt 57,77% so với dự toán; Đạt 164% so với cùng kỳ năm ngoái;

Sửa chữa thường xuyên TSCĐ: 48.521.000 đồng đạt 48,52% so với dự toán; Đạt 55% so với cùng kỳ năm ngoái;

Chi phí nghiệp vụ chuyên môn: 85.956.800 đồng đạt 42,27% so với dự toán; Đạt 139% so với cùng kỳ năm ngoái;

Mua sắm TS phục vụ CM: 11.000.000 đồng đạt 73,33% so với dự toán; Đạt 0% so với cùng kỳ năm ngoái;

Chi khác: 1.100.000 đồng đạt 2,44% so với dự toán; Đạt 55% so với cùng kỳ năm ngoái;

2. Kinh phí thực hiện CCTL không tự chủ:

Dự toán được giao trong năm: 1.970.000.000 đồng; thực hiện quý II là 726.401.217 đồng đạt 36,87% so với dự toán;

* Trong đó

Chi thanh toán cá nhân: 726.401.217 đồng đạt 36,87% so với dự toán;

3. Kinh phí tiền thưởng không tự chủ:

Dự toán được giao trong năm: 309.000.000 đồng; thực hiện quý II là 0 đồng đạt 0% so với dự toán;

Trên đây là công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách quý II năm 2025.

**HỘI TRƯỞNG**

Ngô Thị Hường

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

UBND HUYỆN GIA LÂM
TRƯỜNG TH TRUNG THÀNH

Cố Bi, ngày 30 tháng 6 năm 2025

CÔNG KHAI SỐ LIỆU VÀ THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN 6TBN NĂM 2025

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018 TT – BTC ngày 28/9/2018 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017 /TT – BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức ngân sách được Nhà nước hỗ trợ.

Căn cứ tình hình thực hiện dự toán 6TBN năm 2025 trường Tiểu học Trung Thành thực hiện công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách 6TBN năm 2025;

Cụ thể như sau (Số liệu chi tiết theo biểu 03 kèm theo)
I/ Tổng số thu, chi từ hoạt động sự nghiệp:

A. Thu từ hoạt động sự nghiệp.

1. Thu chăm sóc bản trú: Dự toán năm 2025: 1.360.000.000 đồng; thực hiện 6TBN: 767.200.000 đồng; Đạt 56,41% so với dự toán; Đạt 122% so với cùng kỳ năm ngoái;

2. Thu trang thiết bị phục vụ bản trú: Dự toán năm 2025: 76.000.000đ; thực hiện 6TBN: 0 đồng; Đạt 0% so với dự toán; Đạt 0% so với cùng kỳ năm ngoái;

3. Thu bồi dưỡng kiến thức văn hóa: Dự toán năm 2025: 900.000.000 đ; thực hiện 6TBN: 154.980.000 đồng; Đạt 17,22% so với dự toán;

4. Thu ký năng sông: Dự toán năm 2025: 243.000.000 đ; thực hiện 6TBN: 40.770.000 đồng; Đạt 16,78% so với dự toán;

5. Thu Stem: Dự toán năm 2025: 186.600.000 đ; thực hiện 6TBN: 56.480.000 đồng; Đạt 30,27% so với dự toán;

6. Thu trong giữ cuối giờ: Dự toán năm 2025: 768.000.000đ; thực hiện 6TBN: 547.968.000 đồng; Đạt 71,35% so với dự toán;



B. Chi từ hoạt động sự nghiệp.

1. Chi chăm sóc bán trú: Dự toán năm 2025: 1.360.000.000 đồng; thực hiện 6TĐN: 766.582.100.000 đồng; Đạt 56,43% so với dự toán; Đạt 122% so với cùng kỳ năm ngoái;

2. Chi trang thiết bị phục vụ bán trú: Dự toán năm 2025: 76.000.000 đồng; thực hiện 6TĐN: 22.850.414 đồng; Đạt 30,07% so với dự toán;

3. Chi bồi dưỡng kiến thức văn hóa: Dự toán năm 2025: 900.000.000 đồng; thực hiện 6TĐN: 169.441.600 đồng; Đạt 18,83% so với dự toán;;

4. Chi trông giữ cuối giờ: Dự toán năm 2025: 768.000.000 đồng; thực hiện 6TĐN: 553.747.739 đồng; Đạt 72,10% so với dự toán;

5. Chi kỹ năng sống: Dự toán năm 2025: 243.000.000đ; thực hiện 6TĐN: 68.665.650 đồng; Đạt 28,26% so với dự toán;

6. Chi Stem: Dự toán năm 2025: 186.600.000 đ; thực hiện 6TĐN: 64.138.550 đồng; Đạt 34,37% so với dự toán;

II. Chi NSNN

1. Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ:

Dự toán được giao trong năm: 4.989.000.000đ; thực hiện 6TĐN/2025 là 3.154.500.267 đồng đạt 57,74%; Đạt 110% so với cùng kỳ năm ngoái;

* Trong đó

Chi thanh toán cá nhân: 2.334.298.043 đồng đạt 58,59%so với dự toán; Đạt 107% so với cùng kỳ năm ngoái;

Thanh toán dịch vụ công cộng: 184.863.130 đồng đạt 86,79% so với dự toán; Đạt 137% so với cùng kỳ năm ngoái;

Vật tư văn phòng: 23.520.000 đồng đạt 43,95% so với dự toán; Đạt 30% so với cùng kỳ năm ngoái;

Thông tin liên lạc: 17.141.721 đồng đạt 60,30% so với dự toán; Đạt 84% so với cùng kỳ năm ngoái;

Hội nghị: 0 đồng đạt 0% so với dự toán; Đạt 0% so với cùng kỳ năm ngoái;

Thanh toán công tác phí: 8.000.000 đồng đạt 68,38% so với dự toán; Đạt 133% so với cùng kỳ năm ngoái;

Chi phí thuê mướn: 269.291.480 đồng đạt 83,48% so với dự toán; Đạt 133% so với cùng kỳ năm ngoái;

Sửa chữa thường xuyên TSCĐ: 90.071.000 đồng đạt 90,07% so với dự toán; Đạt 83% so với cùng kỳ năm ngoái;

Chi phí nghiệp vụ chuyên môn: 175.472.393 đồng đạt 86,29% so với dự toán; Đạt 172% so với cùng kỳ năm ngoái;

Mua sắm TS phục vụ CM: 11.000.000 đồng đạt 73,33% so với dự toán; Đạt 0% so với cùng kỳ năm ngoái;

Chi khác: 40.842.500 đồng đạt 90,76% so với dự toán; Đạt 100% so với cùng kỳ năm ngoái;

2. Kinh phí thực hiện CCTL không tự chủ:

Dự toán được giao trong năm: 1.970.000.000 đồng; thực hiện 6TĐN là 1.193.060.264 đồng đạt 52,35% so với dự toán;

* Trong đó

Chi thanh toán cá nhân: 1.193.060.264 đồng đạt 60,56% so với dự toán;

3. Kinh phí tiền thưởng không tự chủ:

Dự toán được giao trong năm: 309.000.000 đồng; thực hiện 6TĐN là 0 đồng đạt 0% so với dự toán;

Trên đây là công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách 6TĐN năm 2025.



HIỆU TRƯỞNG

Ngô Thị Hương